

Số: /QĐ-UBND

Lai Châu, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo tàng thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Lai Châu

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 29 tháng 6 năm 2001; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa ngày 18 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư 18/2010/TT-BVHTTDL ngày 31 tháng 12 năm 2010 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về tổ chức và hoạt động của Bảo tàng;

Căn cứ Thông tư số 08/2021/TT-BVHTTDL ngày 8 tháng 9 năm 2021 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;

Căn cứ Quyết định số 630/QĐ-UBND ngày 27 tháng 5 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách Nhà nước thuộc phạm vi quản lý của địa phương thực hiện giao nhiệm vụ đặt hàng, đấu thầu;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 2239/TTr-SVHTTDL.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo tàng thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Lai Châu.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và bãi bỏ Quyết định số 439/QĐ-SVHTTDL ngày 15/9/2017 của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo tàng tỉnh Lai Châu.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Giám đốc Bảo tàng tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Trung tâm Tin học và Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, TH2.

CHỦ TỊCH

Lê Văn Lương

QUY ĐỊNH

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Bảo tàng thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Lai Châu

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2024
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Bảo tàng tỉnh là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Lai Châu; có chức năng nghiên cứu khoa học; sưu tầm, tư liệu hóa tài liệu, hiện vật và di sản văn hóa phi vật thể; kiểm kê, bảo quản, trưng bày tài liệu, hiện vật và giới thiệu di sản văn hóa phi vật thể ở địa phương và các dịch vụ sự nghiệp công liên quan đến công tác bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa trên địa bàn tỉnh Lai Châu, nhằm phục vụ nghiên cứu, học tập, tham quan và hưởng thụ văn hóa của công chúng.

2. Bảo tàng tỉnh có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; chịu sự quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của các cơ quan chuyên môn có liên quan trực thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Hoạt động nghiên cứu khoa học

a) Hoạt động nghiên cứu khoa học của Bảo tàng tỉnh được thực hiện thường xuyên thông qua việc triển khai đề tài khoa học các cấp, các chương trình, dự án, đề án khác theo kế hoạch ngắn hạn, dài hạn để phục vụ công chúng và góp phần phát triển lý luận bảo tàng học.

Hoạt động nghiên cứu khoa học phải gắn kết và nâng cao chất lượng hoạt động bảo tàng để phục vụ công chúng và góp phần bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa của địa phương.

b) Bảo tàng tỉnh được liên kết với các tổ chức, cá nhân ở trong và ngoài nước để triển khai các chương trình, kế hoạch nghiên cứu khoa học liên quan đến hoạt động bảo tàng theo quy định của pháp luật.

2. Hoạt động sưu tầm, tư liệu hóa tài liệu, hiện vật và di sản văn hóa phi vật thể

a) Sưu tầm, tư liệu hóa tài liệu, hiện vật và di sản văn hóa phi vật thể ở trong và ngoài nước phù hợp với phạm vi, đối tượng của bảo tàng thông qua các phương thức sau đây:

- Khảo sát điền dã sưu tầm, tư liệu hóa tài liệu, hiện vật và di sản văn hóa phi vật thể;

- Tiếp nhận tài liệu, hiện vật do tổ chức, cá nhân chuyển giao, hiến tặng;

- Mua, trao đổi tài liệu, hiện vật với tổ chức, cá nhân;

Việc sưu tầm, tư liệu hóa tài liệu, hiện vật và di sản văn hóa phi vật thể phải tuân theo các quy định của pháp luật hiện hành.

b) Tài liệu, hiện vật của Bảo tàng tỉnh được chuyển giao, thanh lý, hủy trong các trường hợp sau đây:

- Không phù hợp với phạm vi, đối tượng và nội dung hoạt động của Bảo tàng tỉnh;

- Bị hư hỏng không còn khả năng phục hồi;

- Được xác định gây hại cho con người và môi trường;

- Được xác định không chính xác về lịch sử, văn hóa, khoa học;

- Được xác định không phù hợp chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp;

- Được xác định nguồn gốc bất hợp pháp.

Căn cứ ý kiến tư vấn của Hội đồng khoa học của Bảo tàng và quy định pháp luật có liên quan, quyết định việc chuyển giao thanh lý, hủy tài liệu, hiện vật.

3. Hoạt động kiểm kê

- Tiếp nhận, đăng ký, sắp xếp, theo dõi tình hình xuất, nhập và tình trạng bảo quản hiện vật;

- Lập và quản lý hồ sơ liên quan đến hiện vật;

- Tổ chức thẩm định, bổ sung thông tin về hiện vật;

- Nghiên cứu xây dựng sưu tập hiện vật;

- Xây dựng hệ thống phiếu tra cứu hiện vật;

- Hồ sơ kiểm kê tài liệu, hiện vật được lập, quản lý ổn định, lâu dài; được lưu trữ bằng văn bản và lưu trữ bằng công nghệ thông tin.

4. Hoạt động bảo quản

a) Hoạt động bảo quản tài liệu, hiện vật bao gồm:

- Sắp xếp tài liệu, hiện vật và tổ chức kho để bảo quản;

- Lập hồ sơ về hiện trạng tài liệu, hiện vật và môi trường bảo quản;

- Tổ chức việc bảo quản phòng ngừa, bảo quản trị liệu, phòng chống tai họa rủi ro cho tài liệu, hiện vật.

b) Việc bảo quản phải được thực hiện với mọi tài liệu, hiện vật khi trưng bày, khi lưu giữ trong kho và khi đưa ra ngoài bảo tàng;

c) Việc bảo quản tài liệu, hiện vật phải tuân theo quy trình, nguyên tắc, kỹ thuật bảo quản và phù hợp với phong tục tập quán, tín ngưỡng có liên quan đến tài liệu, hiện vật.

5. Hoạt động trưng bày giới thiệu tài liệu, hiện vật

a) Hoạt động trưng bày tài liệu, hiện vật và giới thiệu di sản văn hóa phi vật thể của Bảo tàng, bao gồm:

- Trưng bày dài hạn, ngắn hạn tại bảo tàng;
- Trưng bày, triển lãm lưu động ở trong và ngoài tỉnh;
- Tổ chức giới thiệu di sản văn hóa phi vật thể.

b) Trưng bày tài liệu, hiện vật và giới thiệu di sản văn hóa phi vật thể của bảo tàng phải đảm bảo:

- Phù hợp với phạm vi, đối tượng, nội dung hoạt động của bảo tàng;
- Chú trọng trưng bày tài liệu, hiện vật gốc;
- Việc giới thiệu di sản văn hóa phi vật thể phải gắn với tài liệu, hiện vật, nội dung trưng bày của bảo tàng, góp phần bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể;
- Thuyết minh trưng bày cung cấp đầy đủ, rõ ràng, chính xác thông tin về tài liệu, hiện vật và phù hợp với đối tượng khách tham quan;
- Bản phục dựng, bản sao tài liệu, hiện vật phải chính xác, khoa học và được ghi chú rõ ràng;
- Thuận lợi cho việc tham quan và giữ gìn an ninh, an toàn cho tài liệu, hiện vật, khách tham quan;
- Tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo vệ chính trị, trật tự an toàn xã hội.

6. Hoạt động giáo dục

a) Hoạt động giáo dục của Bảo tàng tỉnh gồm

- Hướng dẫn tham quan;
- Tổ chức chương trình giáo dục;
- Tổ chức hội thảo, tọa đàm khoa học, nói chuyện chuyên đề;
- Xuất bản ấn phẩm liên quan đến hoạt động giáo dục của bảo tàng.

b) Chương trình giáo dục của bảo tàng phải phù hợp với nội dung hoạt động và đối tượng công chúng của bảo tàng.

c) Chương trình giáo dục của bảo tàng nhằm tạo cơ hội và khuyến khích các hình thức học tập và hưởng thụ văn hóa của công chúng.

7. Hoạt động truyền thông

- Giới thiệu nội dung và hoạt động của bảo tàng trên phương tiện thông tin đại chúng;

- Tổ chức chương trình quảng bá, phát triển công chúng và xã hội hóa hoạt động của bảo tàng;

- Tổ chức lấy ý kiến đánh giá của công chúng về hoạt động bảo tàng.

8. Hoạt động dịch vụ

a) Hoạt động dịch vụ bảo tàng bao gồm:

- Tổ chức dịch vụ ăn, uống, nghỉ ngơi, giải trí và dịch vụ khác;

- Tổ chức phát triển sản phẩm lưu niệm, xuất bản ấn phẩm của bảo tàng;

- Tổ chức các sự kiện văn hóa, giáo dục, thể thao và du lịch;

- Cung cấp thông tin, tư liệu;

- Tư vấn kỹ thuật, nghiệp vụ bảo tàng;

- Bảo quản, phục hồi, làm bản sao tài liệu, hiện vật;

- Hợp tác khai quật khảo cổ, giám định, thẩm định di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia; bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về bảo tàng.

b) Bảo tàng tình được liên doanh, liên kết với tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để triển khai thực hiện các hoạt động dịch vụ quy định tại điểm a Khoản này phù hợp với quy định của pháp luật về chính sách khuyến khích xã hội hóa và các quy định khác có liên quan nhằm đáp ứng tốt nhu cầu học tập, tham quan, hưởng thụ văn hóa của công chúng.

9. Hoạt động di sản

Thực hiện các nhiệm vụ dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực di sản văn hoá được cấp có thẩm quyền quy định.

10. Thực hiện các nội dung cải cách hành chính theo chương trình, kế hoạch của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

11. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, hàng tháng, quý, 6 tháng, năm và báo cáo đột xuất về tình hình hoạt động của đơn vị với các cơ quan chức năng.

12. Thực hiện một số dự án, chương trình mục tiêu quốc gia về văn hóa thuộc lĩnh vực hoạt động của đơn vị.

13. Quản lý viên chức, tài chính, tài sản và cơ sở vật chất của đơn vị theo quy định của pháp luật.

14. Thực hiện các nhiệm vụ khác được Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phân công.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức và số lượng người làm việc

1. Cơ cấu tổ chức gồm: Giám đốc, 02 phó Giám đốc, viên chức và người lao động theo quy định của pháp luật.

a) Giám đốc là người đứng đầu Bảo tàng tỉnh, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Bảo tàng tỉnh; có thẩm quyền ban hành quyết định thành lập Hội đồng khoa học của Bảo tàng.

b) Phó Giám đốc Bảo tàng tỉnh là người giúp Giám đốc phụ trách một số lĩnh vực khi được Giám đốc phân công và chịu trách nhiệm trước Giám đốc và pháp luật về công việc được phân công. Khi Giám đốc vắng mặt có thể ủy nhiệm điều hành cho 01 phó Giám đốc quản lý, điều hành và giải quyết công việc của Bảo tàng tỉnh.

c) Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, từ chức, nghỉ hưu và các chế độ, chính sách đối với Giám đốc, Phó Giám đốc Bảo tàng tỉnh thực hiện theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý cán bộ của tỉnh.

2. Các phòng trực thuộc Bảo tàng tỉnh

a) Phòng Hành chính - Tổng hợp;

b) Phòng Nghiệp vụ.

3. Số lượng người làm việc của Bảo tàng tỉnh nằm trong tổng số người làm việc của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch được Ủy ban nhân dân tỉnh giao. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và danh mục vị trí việc làm, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức được cấp có thẩm quyền phê duyệt, hằng năm Bảo tàng tỉnh xây dựng kế hoạch số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp theo quy định của pháp luật bảo đảm thực hiện nhiệm vụ được giao.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm chỉ đạo Giám đốc Bảo tàng tỉnh ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng trực thuộc Bảo tàng tỉnh; Quy chế làm việc và các quy định khác để đảm bảo mọi hoạt động của Bảo tàng tỉnh theo quy định của pháp luật. Tổ chức thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được phê duyệt và các nhiệm vụ được giao.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, phát sinh, Giám đốc Bảo tàng tỉnh báo cáo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để trình cấp có thẩm quyền xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.
